

DBHB BLLĐ: hình thức 3: chính trị , vũ trang, kết hợp *thủ đoạn 6:* kt, ct, tư tưởng văn hóa xh, tôn giáo dt, quốc phòng an ninh, đối ngoại. *quan điểm 3* đấu tranh giai cấp, cấp bách hàng đầu, phát huy sức mạnh tổng hợp khối đại đoàn kết. *phương châm 3* giữ vững bên trong chủ động tiến công, chủ động kiên quyết không khéo xử lý tình huống, xây dựng tiềm lực vững mạnh. *Giải pháp 8* đẩy lùi quan liêu, nâng cao nhận thức, xd ý thức, xd cơ sở ctxh, xd ll vũ trang đĩ a phương, xd luyện các phương án, đẩy mạnh CNH-HĐH, giáo dục svđh

vũ khí công nghệ cao: theo sát thương: thông thường, hủy diệt lớn. theo nguồn năng lượng: lạnh nóng hạt nhân hóa học sinh học. *đặc điểm 3* hiệu suất cao, tri thức tự động, độ chính xác và uy lực sát thương *phát triển vũ khí nóng 5:* tầm xa, độ chính xác, uy lực sát thương, khả năng cơ động, xử lý thông tin. *Tác động tới nghệ thuật quân sự 3:* phương thức tiến hành, cách đánh, hậu cần. *future war 5:* vũ khí hạt nhân, war công nghệ cao, tác chiến hợp đồng quân binh chủng, lệ thuộc kinh tế, tình hình chính trị . *Biện pháp thụ động 3* phòng chống trinh sát (hạn chế đặc trưng, nguy trang, nghi binh, tạo mục tiêu giả, tín hiệu giả, hành động giả), lừa đánh vào mục tiêu gt thấp, phân tán lực lượng, xd csht. *Biện pháp chủ động 5* gây nhiễu, phá hoại trinh sát, nắm chắc thời cơ, đánh vào mắt xích then chốt, cơ động phòng tránh

dân quân tự vệ vai trò 3 ll chiến lược xd bv tq và nòng cốt xd qptd cơ sở, nguồn bổ sung vào ll hậu bị , ll xung kích đi đầu. *đặc điểm 3* vừa sx vừa chiến đấu trình độ ko đều, nguồn hậy cần dựa vào dân, động lập tự cường. *nhiệm vụ 6* sẵn sàng chiến đấu, phối hợp quân đội, xung kích bvsx, vận động nd, nhiệm vụ khác. *Nguyên tắc xd 3* đảng lãnh đạo, quán triệt quan điểm qptd, thực hiện pháp lệnh. *Phương châm xd 3* vững mạnh, rộng khắp, chất lượng là chính. *Nxd 5* biên chế trang bị , gdct, xd đội ngũ cán bộ, tổ chức lãnh đạo, chế độ chính sách. *Biện pháp xd 4* gd, phát huy sức mạnh tổng hợp, xd gắn với cơ sở, chế độ chính sách. 18-45 nam 18-40 nữ: tnh <500k 2,1-3%, 500k-1,5tr 2,09-1,65%, 2.3-4tr 1.29-1.1%, >3,5tr 1.09-0.6% huyện 20-50k 5-2.4%, 50-100k 2.39-1.9%, 100-200k 1.89-1.7%, 200-300k 1.69-1.5%, >300k 1-1.49%, xã <1k 8-5%, 1-3k 4.99-3.3%, 3-6k 3.29-2.2%, 6-15k 2.19-1%, 15-25k .99-0.5%, >25k 0.49-0.3%. Doanh nghiệp 50-500lđ 10-15%, 500-1500 9.9-8%, 2500-3000 5-7.9%

dự bị động viên vị trí 3 quan trọng, phối hợp chặt chẽ, bổ sung cho ll thường trực quân đội. *quan điểm xd* đông high quality trọng điểm, *ndxd 5* tạo nguồn, phương tiện k. thuật, biên chế, gdct, hậu cần. *biện pháp xd 4* gd, đảng lãnh đạo, củng cố cán bộ, chế độ cs đảng

động viên cn vị trí 3 nâng cao tiềm lực quốc phòng, quan trọng, sắp xếp ktqd. *nhiệm vụ 8* xd chỉ tiêu, đăng kí, động viên , giao nhiệm vụ, xác đị nh nhiệm vụ, điều hành, nghiên cứu, nghiệm thu. *Nđ 7* khảo sát, xd kế hoạch, giao chỉ tiêu, hoàn chỉ nh dây chuyền sản xuất, quản lí,

bồi dưỡng chuyên môn, dự trữ vật tư. *Thực hành 5* quyết đị nh thông báo, di chuyển, đảm bảo vật tư, sản xuất, giao nhận sp. *Biện pháp 3* nhà nước cp, bộ cơ quan ngang bộ, doanh nghiệp.

lãnh thổ *nd 4* xd pt ktct vxh, xác lập bảo vệ quyền lập hành tư pháp, toàn vẹn lãnh thổ, thống nhất lãnh thổ, *ndxd 7* xd biên giới, đối ngoại, bv tài nguyên, lợi ích quốc gia, giữ gìn an ninh, phối hợp các nước. *quan điểm 4* nd important, thiêng liêng bất khả xâm phạm, border hòa bình, chủ quyền lãnh thổ. 12.11.82 đường cơ sở, 12.5.77 nội thủy, lãnh hải. biên giới việt Lào 2067km 10 tỉ nh 20.12.85, cam 27.12.85 1137km, khua 4550km 26.6.87, 20.6.95.

dân tộc lenin dt bình đẳng, có quyền tự quyết, liên hiệp giai cấp cn all dt. *Đặc điểm 4* truyền thống đoàn kết, cư trú phân tán, quy mô trình độ ko đều, sắc thái văn hóa riêng. **Tôn giáo** *nguồn gốc 3* ktxh, nhận thức, tâm lí. *Tính chất 3* lị ch sử, quần chúng, ct. 10000 tôn giáo, 150 có >1 triệu tín đồ. *Quan điểm mác 4* gắn với cải tạo xh cũ, bảo đảm tự do tín ngưỡng bài trừ mê tín, quan điểm history, phân biệt ct và tư tưởng. *thủ đoạn 4* xuyên tạc, kích động tư tưởng dt hẹp hòi, phá hoại cơ sở ktxh, tổ chức phản động. *giải pháp 5* tuyên truyền, củng cố đại đoàn kết, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, vai trò hệ thống ct, chủ động đấu tranh.

Trật tự nhiệm vụ 5 chính trị , tư tưởng, kt quốc phòng, bí mật nhà nước, đấu tranh phòng ngừa. *nd an ninh quốc gia 7* ct nội bộ, kt, vh, dân tộc, tôn giáo, border, info. *Nđ trật tự 6* đấu tranh phòng chống tội phạm, trật tự công cộng, giao thông, tai nạn lao động thiên tai, tệ nạn, môi trường. *quan điểm* sức mạnh tổng hợp, sd kết hợp bảo vệ, trật tự

Toàn dân bảo vệ *nd 4* gd, vận động toàn dân, liên kết, xd đảng. *phương pháp* nắm tình hình, xd kế hoạch, hương dẫn thực hiện

3-1947: truman, 1945-60: manh nha hình thành DBHB, 12-1957: aienhao, 1980-nay: tiếp tục hoàn thành BDHB. Pháo mặt đất 20-40, pháo phản lực 30-40, chống tăng 6, đối đất 80-740, hành trình 550-2500, máy bay chiến thuật 1000, chiến lược 2000, nimit 30, saramcha nga 93, t72 72, f117 2380, midway 3.5, ohio 1.7 b-2 2 tỉ , tomahawk 2 triệu, patriot 800k, đạn 105mm 250k, war vùng vị nh iraq 1991, coxovo nam tư 99, apanixtan 2001